

Bản án số: 146/2022/HS-ST  
Ngày 25/5/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Phạm Thị Anh Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa;
2. Bà Châu Hồng Nga.

***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà:*** Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 109/2022/TLST- HS ngày 21 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2022/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Quang H, sinh năm 1987, tại tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT: Xóm 2A, xã Ng, huyện Th, tỉnh Ng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lê Quang Ch, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1961; bị cáo có vợ tên là Trần Thị H, sinh năm 1994, có 01 con ruột, sinh năm 2021; tiền sự: Không; tiền án: Không;

Nhân thân: Bản án số 01/2010/HSST ngày 05/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”; chấp hành xong án phạt tù ngày 18/01/2014.

Bản án số 237/2014/HSST ngày 20/9/2014 Tòa án nhân dân huyện Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong án phạt tù ngày 22/9/2015.

Bản án số 37/2016/HSST ngày 04/3/2016 Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 25/5/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/01/2022; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn Gi, sinh năm 1988; thường trú: Xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh Ngh; chỗ ở: khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh B; Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Trần Thị H, sinh năm 1994; trú tại: Khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 10/2020, Nguyễn Văn Gi bị Đoàn Thanh S và Trần Bá Ch đe dọa chiếm đoạt số tiền 60.000.000đ. Sau khi bị chiếm đoạt tiền, Gi lên mạng xã hội zalo và quen biết với Lê Quang H. Giáp nhờ H gặp Ch và S để xin lại tiền thì H đồng ý.

Khoảng 11giờ ngày 06/10/2020, Gi đến quán cà phê Thu Hà 3 trên đường Nguyễn Du thuộc khu phố Đông Tân, phường Dĩ An, thành phố Dĩ an, tỉnh Bình Dương gặp H và bạn của H tên V (không rõ nhân thân lai lịch). Gi và H nói chuyện được khoảng 10 phút thì S và Ch đến. S và Ch lao vào đánh Gi và nói “mày thích nhờ người lắm à”, S tiếp tục chửi Gi và cầm 01 ly thủy tinh đập vỡ rồi S và Ch bỏ đi. Thấy Gi hoảng sợ nên H nói với Gi “bây giờ mày trả công cho tao 30.000.000đ”, Gi nói không có tiền và xin được bỏ qua thì H đe dọa : mày làm cách nào đó để có tiền cho anh em chứ không được đâu, chẳng lẽ tao đánh mày”. Do sợ bị đánh tiếp nên Gi miễn cưỡng đồng ý và nói sẽ đi lấy tiền, H kêu V đi cùng Gi để lấy tiền. Gi điều khiển xe mô tô biển số 37M1- 849.42 chở V đến tiệm cầm đồ “B” ở địa chỉ đường Lý Thường Kiệt, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An để cầm cố chiếc xe được 26.000.000đ rồi đưa cho V. Sau khi cầm tiền của Gi, V điện thoại cho H đến khu vực đường Lý Thường Kiệt giao với đường Nguyễn Trãi và V nói Gi chỉ đưa 20.000.000đ và đưa tiền cho H, H chia lại cho V 10.000.000đ.

Đến tháng 01/2021, H đăng hình lên mạng xã hội zalo thì Gi vào bình luận với lời lẽ xúc phạm, H bức tức nên rủ bạn tên Th (chưa rõ nhân thân lai lịch) đến tiệm điện thoại “Duy Luận 2” tại số 295/10B, khu phố Tân Long, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương gặp Gi. H yêu cầu Gi ra quán cà phê Napoli cách tiệm của Gi 100m nói chuyện, đồng thời H đe dọa nếu không ra sẽ không để yên ổn làm ăn, nghe vậy Gi sợ nên đồng ý. Tại quán cà phê, H hỏi

Gi “vì sao chửi H”, Gi xin bỏ qua thì H nói “phạt mày 10.000.000đ lấy tiền anh em đi nhậu”, do sợ bị đánh nên Gi buộc phải đồng ý và đi về nhà lấy 7.000.000đ quay lại quán đưa cho H. H kêu Th cầm tiền về.

Đến tháng 03/2021 khi biết anh Gi đã trình báo sự việc đến Cơ quan Công an thì Ch, S và H hẹn gặp anh Gi tại quán cà phê trên đường số 9, trung tâm hành Chính thành phố Dĩ An để trả lại số tiền đã chiếm đoạt, anh Gi đồng ý. Sau đó anh Gi nhờ anh Vũ Đức N làm người đại diện đi cùng đến gặp nhóm S, Ch và H để nói chuyện. Nhóm S, Ch và H trả lại cho anh Gi số tiền 40.000.000 đồng (trong đó Ch 15.000.000 đồng, S 15.000.000 đồng, H 10.000.000 đồng) và đưa cho anh Gi tờ đơn xin rút đơn tố cáo để anh Gi ký tên rồi tất cả ra về.

Ngày 22/11/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An ra Quyết định khởi tố vụ án và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Lê Quang H về tội Cưỡng đoạt tài sản. Tuy nhiên, bị can H đã bỏ trốn Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Dĩ An ra quyết định truy nã. Ngày 27/01/2022, Lê Quang H bị Công an phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ an, tỉnh Bình Dương bắt giữ theo quyết định truy nã.

Đối với tên V và Th (chưa rõ nhân thân lai lịch) cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 136/CT- VKS ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Quang H về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Quang H về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 170; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Lê Quang H mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn Gi tổng số tiền là 33.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 11 giờ ngày 06/10/2020, tại quán cà phê Thu Hà 3 trên đường Nguyễn Du thuộc khu phố Đông Tân, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, H có hành vi đe dọa bị hại Gi để chiếm đoạt 26.000.000đ (hai sáu triệu đồng). Đến tháng 01/2021, tại quán cà phê Napoli thuộc khu phố Tân Long, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, H tiếp tục có hành vi đe dọa bị hại Gi để chiếm đoạt 7.000.000đ (bảy triệu đồng). Tổng cộng số tiền 02 lần H chiếm đoạt của bị hại Gi là 33.000.000đ (ba mươi ba triệu đồng).

[3] Hành vi của bị cáo đe dọa dùng vũ lực uy hiếp tinh thần của bị hại để chiếm đoạt tổng cộng số tiền 33.000.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Quang H về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản, tinh thần của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức bị cáo hoàn toàn biết hành vi cưỡng đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vì muốn kiếm tiền nhanh chóng không phải lao động để phục vụ nhu cầu bản thân mà bị cáo cố tình thực hiện. Tuy nhiên, cũng cần xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo đã thực hiện, để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản, cướp tài sản, nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề xuất đối với bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn Gi tổng số tiền là 33.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đối với tên V và Th (chưa rõ nhân thân lai lịch) cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 170; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quang H phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Quang H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/01/2022.

2. Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo Lê Quang H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an TP.Dĩ An;
- VKSND TP.Dĩ An;
- Chi cục THADS TP.Dĩ An;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thị Anh Thư**